

# ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢI CÁCH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 1986 - 2006

TRẦN ĐÌNH THẮNG\*

**B**ước vào thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, Đảng và Nhà nước rất quan tâm cải cách bộ máy hành chính nhà nước (HCNN), nhằm xây dựng một nền hành chính đáp ứng yêu cầu quản lý theo cơ chế mới, thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội (KT-XH). Cải cách tổ chức và hoạt động của bộ máy là một trong những nội dung chủ yếu của xây dựng nền HCNN; trực tiếp quyết định đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của nền HCNN và góp phần quan trọng nâng cao chất lượng hoạt động quản lý nhà nước (QLNN).

Nghị quyết Đại hội VI của Đảng (12-1986) đưa ra chủ trương *thực hiện một cuộc cải cách lớn về tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước* theo hướng “nâng cao năng lực quản lý hành chính, bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa, thực hiện đầy đủ quyền lực nhà nước; đồng thời xây dựng hệ thống quản lý kinh tế theo cơ chế quản lý mới”<sup>1</sup>. Trên thực tế, trong nhiệm kỳ Đại hội VI (1986-1991), việc cải cách tổ chức bộ máy của Nhà nước nói chung, của nền HCNN nói riêng chưa đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ quản lý KT-XH trong thời kỳ

mới. “Tổ chức và biên chế của bộ máy nhà nước còn quá cồng kềnh, nặng nề, chưa phù hợp với yêu cầu đổi mới cơ chế quản lý và đổi mới phương thức hoạt động của Nhà nước. Việc sắp xếp lại tổ chức và giảm biên chế có những trường hợp còn hình thức, kém hiệu quả. Tóm lại, khuyết điểm lớn là đến nay *chưa thực hiện được cuộc cải cách cơ bản về tổ chức bộ máy nhà nước* như Đại hội VI đã đề ra”<sup>2</sup>. Từ thực tế đó, Nghị quyết Đại hội VII (6-1991) chủ trương *cải cách bộ máy nhà nước theo phương hướng Nhà nước thực sự của dân, do dân, vì dân*; trong đó: “Trọng tâm *cải cách nhằm vào hệ thống hành chính* với nội dung chính là xây dựng một hệ thống hành pháp và quản lý hành chính nhà nước thông suốt từ Trung ương xuống cơ sở, có đủ quyền lực, năng lực, hiệu lực”<sup>3</sup>. Nội dung cải cách cơ bản là: Sửa đổi cơ cấu tổ chức và phương thức hoạt động của Chính phủ; giảm bớt các bộ quản lý chuyên ngành; giảm bớt cấp quản lý hành chính từ Trung ương đến cơ sở; thu gọn chức năng và bộ máy của cấp huyện.

Nghị quyết Trung ương 8 Khóa VII (1-1995) *đã phát triển chủ trương về cải cách tổ chức và hoạt động của bộ máy HCNN*. Nghị quyết nêu rõ: “Chấn chỉnh tổ chức bộ máy và quy chế hoạt

\* Học viện Kỹ thuật quân sự

động của hệ thống hành chính"<sup>4</sup>. Nội dung cải cách được đề cập cơ bản và toàn diện hơn, tập trung vào điều chỉnh cơ cấu, tổ chức bộ máy Chính phủ theo hướng giảm dần số lượng bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ; tăng cường chức năng QLNN của bộ đối với ngành hoặc lĩnh vực được phân công trong phạm vi cả nước; nâng cao chất lượng hoạt động của hội đồng nhân dân (HĐND) và ủy ban nhân dân (UBND) các cấp theo hướng đề cao trách nhiệm và kỷ luật của HĐND và UBND trong việc chấp hành pháp luật; tăng quyền chủ động của HĐND trong việc quyết định những vấn đề mang tính địa phương, quyết định ngân sách trong phạm vi được phân cấp; quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND và UBND ở từng cấp.

Khi cách mạng nước ta chuyển sang thời kỳ mới, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, Đại hội VIII của Đảng (6-1996) đã chỉ rõ: "Chấn chỉnh cơ cấu tổ chức, biên chế, quy chế hoạt động của bộ máy hành chính các cấp. Làm cho bộ máy tinh gọn, bảo đảm sự điều hành tập trung, thống nhất, thông suốt, có hiệu lực từ Chính phủ đến chính quyền địa phương, cơ sở"<sup>5</sup>. Đảng nhấn mạnh đến việc xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và phát huy tính chủ động, năng động của mỗi cấp chính quyền; tập trung vào kiện toàn bộ máy chính quyền cấp huyện và cơ sở đủ mạnh để quản lý các hoạt động KT-XH ở địa phương.

Nghị quyết Trung ương 3 Khóa VIII (6-1997) chủ trương *tiếp tục cải cách nền HCNN* và nhấn mạnh đến chức năng, nhiệm vụ QLNN của bộ máy HCNN: "Chính phủ và bộ máy hành chính nhà nước thống nhất quản lý việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại theo đúng chức năng

phù hợp với cơ chế mới"<sup>6</sup>. Đồng thời, Đảng nhấn mạnh đến việc phân cấp QLNN trong bộ máy HCNN theo hướng phân cấp rõ hơn cho địa phương; tập trung sức kiện toàn chính quyền cấp cơ sở. HNTƯ 7 Khóa VIII (8-1999), Đảng nhấn mạnh *một số nội dung cần tập trung cải cách bộ máy HCNN cho đến Đại hội IX*, đó là: Rà soát và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các bộ và cơ quan ngang bộ, cơ quan chính quyền địa phương theo hướng QLNN đa ngành, đa lĩnh vực bao quát các thành phần kinh tế; tinh giản các tổ chức trực thuộc Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; sắp xếp, tinh giản các đơn vị trực thuộc các bộ.

Công cuộc đổi mới đất nước ngày càng phát triển mạnh, thực hiện chiến lược đẩy mạnh CNH, HĐH theo định hướng XHCN và tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế, đã đặt ra yêu cầu cao hơn việc QLNN của bộ máy HCNN đối với xã hội. Trước thực tế đó, Đại hội IX của Đảng (4-2001) chủ trương: "Điều chỉnh chức năng và cải tiến phương thức hoạt động của Chính phủ... Định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các bộ theo hướng bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực trên phạm vi toàn quốc, cung cấp dịch vụ công"<sup>7</sup>. Đảng nhấn mạnh việc phân công, phân cấp, nâng cao tính chủ động của chính quyền địa phương; tổ chức hợp lý HĐND; kiện toàn các cơ quan chuyên môn của UBND và bộ máy chính quyền cấp xã, phường, thị trấn; tiến hành nhanh, có hiệu quả việc hiện đại hoá công tác hành chính, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin.

Xuất phát từ tính chất, đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ phát triển KT-XH từng địa phương, cơ sở và vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của chính quyền cơ sở, NQTƯ 5 Khóa IX (3-2002) đã đưa ra chủ trương *nâng cao hiệu lực của cơ*

*quan hành chính cấp cơ sở.* Tập trung vào việc đề cao trách nhiệm và thẩm quyền của cơ quan hành chính xã, phường, thị trấn đối với nhiệm vụ KT-XH, an ninh, quốc phòng ở cơ sở; kiện toàn tổ chức bộ máy, quy định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của tập thể UBND, chủ tịch UBND và các thành viên; tăng cường cơ sở vật chất và phương tiện làm việc. Đây là chủ trương nhằm phát huy tính chủ động, tích cực, nâng cao hiệu lực QLNN của chính quyền cơ sở trong việc quản lý và khai thác các lợi thế, tiềm năng phát triển KT-XH ở từng địa phương, vùng, miền của đất nước.

Đại hội X của Đảng (4-2006) nhấn mạnh đến việc *đổi mới tổ chức và hoạt động của Chính phủ* theo hướng xây dựng hệ thống cơ quan hành pháp thống nhất, thông suốt, hiện đại. “Luật pháp hoá cơ cấu, tổ chức của Chính phủ; tổ chức bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, bảo đảm tinh gọn và hợp lý”<sup>8</sup>.

Trên cơ sở việc hoạch định đường lối, chủ trương cải cách tổ chức bộ máy HCNN, Đảng đã lãnh đạo các cơ quan nhà nước thể chế hoá thành pháp luật và triển khai tổ chức thực hiện, thu được nhiều kết quả quan trọng:

*Đổi mới căn bản chức năng, nhiệm vụ và phương thức hoạt động của bộ máy HCNN cho phù hợp với cơ chế quản lý mới, theo hướng nâng cao hiệu lực QLNN bằng pháp luật và các công cụ quản lý vĩ mô đối với các quá trình kinh tế - xã hội.*

Bộ máy HCNN đã được chuyển đổi căn bản chức năng, nhiệm vụ quản lý hành chính theo cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, quản lý đơn ngành và chủ yếu bằng mệnh lệnh hành chính sang QLNN đa ngành, đa lĩnh vực, bao quát toàn bộ nền kinh tế quốc dân thông qua hệ thống pháp luật và các công cụ quản lý kinh tế vĩ mô. Tăng cường vai trò của Chính phủ trong QLNN ở tầm

vĩ mô, tập trung vào xây dựng thể chế, hoạch định chính sách, quy hoạch, chiến lược phát triển KT-XH trong tổng thể nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; tăng cường chức năng định hướng phát triển, tạo môi trường pháp lý cần thiết cho các hoạt động KT-XH; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều hành chỉ đạo thực hiện. Từng bước hoàn thiện và thực hiện tốt quy chế làm việc của các cơ quan HCNN, quy định rõ trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu tổ chức, các mối quan hệ công tác của từng cơ quan và giữa các cơ quan hành chính với nhau. Phân định chức năng QLNN của các cơ quan công quyền với chức năng sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp và xây dựng cơ chế quản lý thích hợp cho các đơn vị sự nghiệp.

*Từng bước cải cách, xây dựng tổ chức bộ máy quản lý HCNN gọn nhẹ, khoa học, phù hợp với cơ chế quản lý nền kinh tế thị trường định hướng XHCN.*

Trên cơ sở đổi mới chức năng, nhiệm vụ, từng bước điều chỉnh, sắp xếp, tinh gọn cơ cấu tổ chức bộ máy HCNN theo hướng bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, giảm dần số bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. Năm 1986, bộ máy của Chính phủ có tới 77 đầu mối (37 bộ, cơ quan ngang bộ và 40 cơ quan thuộc Hội đồng bộ trưởng)<sup>9</sup>. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, qua từng nhiệm kỳ Quốc hội, tính đến cuối năm 2005, bộ máy của Chính phủ được điều chỉnh, sắp xếp, giảm xuống còn 39 đầu mối (26 bộ, cơ quan ngang bộ và 13 cơ quan thuộc Chính phủ)<sup>10</sup>. Các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh và cấp huyện đều giảm xuống gần một nửa. Bộ máy HCNN được tinh gọn, hoạt động hiệu quả hơn, đa năng hơn, phù hợp với cơ chế quản lý mới.

*Tăng cường phân cấp QLNN trong bộ máy HCNN, phát huy được tinh năng động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của các cấp quản lý hành chính.*

Thực hiện phân cấp QLNN ngày càng nhiều hơn cho chính quyền địa phương; gắn phân cấp về nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm với quyền lợi, phân cấp về tài chính, ngân sách, tổ chức bộ máy và nhân sự. Thực hiện tốt việc phân cấp QLNN trong bộ máy HCNN đã khắc phục căn bản được sự chồng chéo chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung vào giải quyết công việc mang tính chiến lược, ở tầm vĩ mô. Bộ, cơ quan ngang bộ tập trung vào chức năng QLNN đối với các ngành, các lĩnh vực trong toàn quốc và cung cấp dịch vụ công. Chính quyền địa phương phát huy quyền tự chủ, tích cực, năng động, sáng tạo trong thực hiện các nhiệm vụ QLNN trên địa bàn theo quy định của pháp luật. Khắc phục căn bản cơ chế “xin - cho” và góp phần đấu tranh chống tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, lãng phí; tạo cơ sở sắp xếp, điều chỉnh cơ cấu, tổ chức bộ máy; nâng cao chất lượng quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức hành chính.

*Từng bước hiện đại hoá công tác hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của bộ máy HCNN.*

Các cơ quan chức năng của bộ máy HCNN đã được tăng cường cơ sở vật chất, cải tạo, nâng cấp trụ sở và các trang thiết bị máy móc, phương tiện làm việc ngày càng tốt hơn. Từng bước đổi mới phương thức điều hành và hiện đại hoá hệ thống công sở từ Trung ương đến cơ sở. Xây dựng, ban hành các hệ thống tiêu chuẩn, định mức về trang bị, các mẫu công sở hành chính đáp ứng yêu cầu hiện đại hoá bộ máy HCNN, áp dụng công nghệ

quản lý chất lượng ISO: 9001 - 2000 và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chỉ đạo, điều hành của hệ thống hành chính. Thành lập trang tin điện tử của Chính phủ trên internet, Trung tâm tích hợp dữ liệu của các bộ, các tỉnh, mạng nội bộ (LAN) của mỗi cơ quan thuộc cơ cấu của các bộ, các tỉnh, mạng liên kết hệ thống tin học của bộ, tỉnh. Thực hiện mục tiêu hiện đại hoá, tạo lập phương pháp làm việc khoa học, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy HCNN trong thời kỳ mới.

Đảng và Nhà nước đã lãnh đạo, chỉ đạo cải cách tổ chức và đổi mới phương thức hoạt động của bộ máy HCNN ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu QLNN trong công cuộc đổi mới đất nước. Tuy vậy, trước yêu cầu phát triển nhanh của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, đã làm xuất hiện những hạn chế, bất cập của bộ máy HCNN. “Chức năng, nhiệm vụ của một số cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước chưa đủ rõ, còn trùng lặp và chưa bao quát hết các lĩnh vực quản lý nhà nước; cơ cấu tổ chức bộ máy còn chồng chéo, chưa phù hợp”<sup>11</sup>. Số lượng các cơ quan thuộc Chính phủ đã giảm, nhưng vẫn còn nhiều đầu mối; việc chia tách các đơn vị hành chính đã làm tăng số lượng các cơ quan chuyên môn ở các cấp chính quyền địa phương; còn chậm trong việc xác định tiêu chí và tiến hành phân loại đơn vị hành chính ở đô thị với nông thôn, giữa các loại hình và quy mô của đô thị, giữa các vùng nông thôn, đồng bằng, miền núi.

Quá trình Đảng lãnh đạo cải cách tổ chức và hoạt động của bộ máy HCNN từ năm 1986 đến năm 2006, bước đầu đúc rút một số kinh nghiệm chủ yếu sau:

*Thứ nhất, phải lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, kiên quyết, chặt chẽ việc cải cách tổ chức và hoạt động của bộ máy HCNN.*

Các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể phải quán triệt, thống nhất cao về nhận thức, tư tưởng và hành động trong quá trình cải cách tổ chức bộ máy hành chính. Bảo đảm sự thống nhất giữa đường lối, chủ trương lãnh đạo của Đảng với thể chế, chính sách và tổ chức thực hiện của các cơ quan HCNN. Cải cách tổ chức và phương thức hoạt động của bộ máy HCNN là sự đấu tranh giữa cái mới và cái cũ, cải cách cơ cấu tổ chức bộ máy, lè lỏi làm việc theo cơ chế cũ, chủ yếu bằng mệnh lệnh hành chính thành bộ máy hoạt động theo cơ chế mới, QLNN bằng hệ thống pháp luật và các công cụ quản lý vĩ mô là một việc làm khó khăn, phức tạp, đụng chạm đến lợi ích cục bộ của tổ chức và nhân sự; thói quen của cơ chế cũ ăn sâu trong nếp nghĩ, cách làm của một bộ phận cán bộ, công chức... hình thành các "rào cản" trong quá trình cải cách HCNN. Đảng và Nhà nước phải kiên quyết, chặt chẽ, với quyết tâm chính trị cao trong lãnh đạo, chỉ đạo cải cách bộ máy HCNN đáp ứng yêu cầu QLNN trong sự nghiệp đổi mới đất nước.

*Thứ hai, lựa chọn đúng nội dung, cách thức, biện pháp cải cách bộ máy HCNN.*

Thực chất là việc chọn nội dung, hình thức, bước đi, cách làm thích hợp để cải cách bộ máy hành chính đạt hiệu quả nhất. Tổ chức bộ máy hành chính ở nước ta do lịch sử để lại, còn nhiều bất cập trước yêu cầu của cơ chế quản lý mới, đó là bộ máy quản lý đơn ngành rất cồng kềnh, nhiều tầng nấc trung gian, nhiều loại hình tổ chức. Cải cách tổ chức, điều chỉnh, sắp xếp bộ máy, cải cách nền công vụ từ quản lý đơn ngành sang bộ máy quản lý đa ngành, đa lĩnh vực và xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng

cấp, từng cơ quan hành chính là một việc làm mới, nhiều khó khăn, chúng ta chưa có đủ kiến thức và kinh nghiệm; mặt khác, bộ máy HCNN là một hệ thống tổ chức và nhân sự rất phức tạp, có rất nhiều mối quan hệ và tương tác với các yếu tố trong bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị, với xã hội. Từ thực tế đó, Đảng và Nhà nước phải lựa chọn nội dung, phương thức cải cách cho thích hợp, cải cách bộ máy từng bước vững chắc, trên cơ sở khoa học, pháp luật; kết hợp giữa vận dụng sáng tạo lý luận với tổng kết, kế thừa, tiếp thu những kiến thức và kinh nghiệm từ thực tiễn trong nước và quốc tế; vừa làm, vừa rút kinh nghiệm, vừa tiếp thu những ý tưởng sáng tạo, vừa khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém; làm liên tục trong nhiều năm, với lộ trình, mục tiêu, nội dung hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm rõ ràng, coi trọng việc làm thử, làm điểm, rút kinh nghiệm. Thận trọng, cân nhắc kỹ lưỡng, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cho sự cải cách, không để xảy ra những đột biến gây mất ổn định chính trị - xã hội.

*Thứ ba, cải cách tổ chức và hoạt động của bộ máy HCNN phải được đặt trong tổng thể cải cách, xây dựng nền HCNN.*

Nền HCNN là một hệ thống tổ chức bộ máy và định chế, được tạo thành bởi các pháp nhân công quyền của bộ máy hành chính từ Trung ương đến địa phương. Bao gồm các yếu tố về thể chế, tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực và nguồn tài chính công, chúng có mối liên hệ hữu cơ với nhau tạo thành một chỉnh thể thống nhất trong hệ thống HCNN. Việc cải cách bộ máy hành chính trong những năm đổi mới vừa qua đạt được hiệu quả là do Đảng, Nhà nước gắn chặt cải cách bộ máy với cải cách thể chế, xây dựng và hoàn thiện hệ thống luật pháp, nhất là thể chế kinh tế thị trường, thể chế về tổ chức bộ máy, gắn với cải cách nền công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công

chức theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, coi trọng cả đức lẫn tài, gắn với cải cách nguồn tài chính công, sử dụng có hiệu quả các công cụ tài chính, tiền tệ, ngân sách nhà nước.

*Thứ tư, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước trong quá trình cải cách tổ chức và hoạt động của bộ máy HCNN.*

Đảng phải thường xuyên tổng kết thực tiễn, kịp thời bổ sung, hoàn thiện đường lối, chủ trương về cải cách bộ máy nhà nước, trọng tâm là cải cách bộ máy HCNN. Lãnh đạo các cơ quan nhà nước thể chế hoá thành pháp luật và triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ trong thực tiễn; Đảng phải thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo đối với bộ máy HCNN cho phù hợp với tình hình mới, giải quyết tốt mối quan hệ giữa lãnh đạo chính trị với quản lý hành chính; Đảng phải lãnh đạo tập trung, thống nhất và quản lý chặt chẽ công tác cán bộ trong hệ thống HCNN, coi đây là một nguyên tắc, một nhiệm vụ trọng yếu của Đảng. Đặc biệt là lựa chọn, giới thiệu các đồng chí cán bộ ưu tú giữ các vị trí chủ chốt, quan trọng trong bộ máy HCNN và luôn theo dõi, kiểm tra, tạo điều kiện tốt nhất để họ hoàn thành nhiệm vụ được giao; gắn chặt việc cải cách tổ chức bộ máy HCNN với công tác xây dựng, chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo của các tổ chức đảng ở các cấp quản lý hành chính từ Trung ương đến địa phương, cơ sở.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước đã lãnh đạo, chỉ đạo cải cách tổ chức và hoạt động của bộ máy HCNN thu được những kết quả và kinh nghiệm quan trọng. Song, để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả QLNN của bộ máy HCNN đối với quá trình phát triển KT-XH trong bối cảnh đầy mạnh CNH, HĐH đất nước và tăng cường hội nhập quốc tế, đòi hỏi Đảng và Nhà nước phải lãnh đạo, chỉ đạo đầy mạnh hơn nữa

việc cải cách nền hành chính nói chung, bộ máy hành chính nói riêng, đặc biệt là nâng cao nhận thức và quyết tâm của đội ngũ cán bộ, công chức hành chính trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

---

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, ST, H, 1987, tr. 119

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, ST, H, 1991, tr. 44

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000*, ST, H, 1991, tr. 43

4. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Khóa VII*, lưu hành nội bộ, H, 1995, tr. 32

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, CTQG, H, 1996, tr. 131

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Khóa VIII*, CTQG, H, 1997, tr. 50

7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, CTQG, H, 2001, tr. 133

8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, CTQG, H, 2006, tr. 126-127

9. Đỗ Quang Trung: “Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước trong thời kỳ đổi mới”, *Tạp chí Tổ chức Nhà nước*, số 8, 8-1998, tr. 5-6

10. Ban chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ: *Báo cáo Tổng kết việc thực hiện giai đoạn I (2001-2005) Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001-2010 và phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước giai đoạn II (2006-2010)*, số 01/BC - BCĐCCHC, Hà Nội, ngày 27-4-2006, tr. 10

11. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Khóa X*, CTQG, H, 2007, tr. 156.